

✓ Phát huy tiềm năng của trí thức trẻ Việt Nam trong bối cảnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa

● THS ĐẶNG VŨ CẢNH LINH

Viện Nghiên cứu truyền thống và phát triển

Trí thức trẻ ở Việt Nam hiện nay là thế hệ được sinh ra và lớn lên trong hoà bình, độc lập và thống nhất đất nước. Với những thành quả của công cuộc đổi mới, họ có những điều kiện thuận lợi để phát triển toàn diện, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn, ngày càng đóng vai trò là lực lượng xung kích trong hoạt động khoa học và công nghệ nói riêng, phát triển kinh tế - xã hội nói chung. Tuy nhiên, giai đoạn đổi mới, phát triển và hội nhập của đất nước hiện nay đang đặt ra cho nhóm trí thức trẻ những yêu cầu và thách thức mới. Các quan điểm và những giải pháp cụ thể nhằm tạo điều kiện thuận lợi để những trí thức trẻ có điều kiện cống hiến nhiều nhất, đem lại lợi ích cho bản thân, gia đình và xã hội được tác giả chia sẻ trong bài viết của mình.

1. Những quan điểm cơ bản về phát huy tiềm năng của trí thức trẻ

Tôn trọng, tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

Trong cơ cấu xã hội hiện nay thì trí thức được coi là một lực lượng có vai trò và sứ mạng chủ chốt đối với sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa, hội nhập quốc tế và xây dựng nền kinh tế trí thức.

Từ sau Nghị quyết 27-NQ/TW ngày 6.8.2008 về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, tại Đại hội Đảng XII, Đảng đã tiếp tục khẳng định và nhấn mạnh mục tiêu phát triển khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu, không ngừng đổi mới tổ chức và cơ chế quản lý, nâng cao trình độ quản lý khoa học và công nghệ, tạo động lực phát huy mạnh mẽ năng lực nội sinh, giải phóng sức sáng tạo, nâng cao chất lượng của đội ngũ trí thức khoa học và công nghệ, tôn vinh những trí thức có tài năng, tạo điều kiện vật chất và tinh thần thuận lợi cho họ phấn đấu, đóng góp tích cực cho sự phát triển đất nước.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến những đóng góp của trí thức, lắng nghe tiếng nói của trí thức, xây dựng môi trường làm việc và mở rộng thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học nhằm tạo diễn đàn cho trí thức nói chung và trí thức

trẻ nói riêng khẳng định và cống hiến. Để phát huy hơn nữa vai trò và những cống hiến của họ đối với sự phát triển, chúng ta cần có sự thống nhất quan điểm về việc phát hiện, đào tạo đi đôi với tôn trọng và sử dụng trí thức. Có như vậy thì mới không lãng phí nguồn lực đầu tư cho đào tạo, mặt khác tạo động lực nội tại quan trọng trong nhóm trí thức trẻ để họ yên tâm, lao động, sáng tạo và cống hiến cho đất nước.

Phải thống nhất được quan điểm, xây dựng một chiến lược lâu dài về phát triển nguồn nhân lực trí thức, đặc biệt là trí thức trẻ, trên nền tảng của sự ghi nhận những đóng góp, tôn vinh và nêu gương rộng rãi trong xã hội, tạo ra những giá trị con người, văn hóa trong việc phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của cả nước và khu vực.

- Phải coi đầu tư cho phát triển nguồn nhân lực nói chung, đầu tư phát triển đội ngũ trí thức trẻ là đầu tư cho phát triển, là sự đầu tư có tầm quan trọng hàng đầu và cấp thiết trong giai đoạn hiện nay.

Các chính sách của Đảng và nhà nước đều thể hiện, trong hoạt động đầu tư cho khoa học công nghệ thì quan trọng hàng đầu là đầu tư cho con người, bởi cốt lõi quan trọng chính là chủ thể của việc phát triển khoa học công nghệ. Nguồn nhân lực khoa học và công nghệ với hạt nhân là đội ngũ trí thức trẻ là nhân tố quan

trọng nhất, quyết định nhất trong phát triển khoa học và công nghệ trong thời đại mới. Thực tế những năm gần đây cho thấy, mặc dù nhiều khu vực còn dư thừa lao động, nhưng trên nhiều lĩnh vực hoạt động, đặc biệt là các hoạt động có liên quan tới công nghệ và tri thức, chúng ta lại rất thiếu lao động. Nhiều cơ quan, doanh nghiệp trong quá trình phát triển của mình đã phải tính tới việc nhập khẩu những lao động có tri thức và học vấn, được đào tạo bài bản và nhập khẩu lao động chất lượng cao. Vì vậy, cần tiếp tục nghiên cứu, thống nhất quan điểm đầy mạnh quá trình đổi mới hệ thống giáo dục, đào tạo, gắn đầu vào với đầu ra, lý luận với thực tiễn các ngành đào tạo, không ngừng nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, tay nghề, khả năng sáng tạo cho trí thức trẻ trong quá trình lao động, làm việc tại các cơ quan, tổ chức.

- Phát huy vai trò đội ngũ trí thức trẻ là phát huy lòng yêu nước, gắn bó với lợi ích quốc gia, dân tộc, có chí khí hoài bão và quyết tâm đưa đất nước tới phồn thịnh, văn minh, hiện đại và hòa bình

Trong lịch sử, ở Việt Nam đã xuất hiện những trí thức được coi là thần đồng ngay từ tuổi học trò. Các lò đào tạo trí thức của thời nào cũng làm xuất hiện những nhân tài cho đất nước. Chúng ta cần phải nghiên cứu thật đầy đủ và sâu sắc về truyền thống này nhằm phát huy và kế thừa nó trong giai đoạn hiện nay.

Cần phải nêu cao những tư tưởng từ truyền thống dân tộc về đào tạo trí thức. Những bài học về việc đào tạo trí thức không chỉ tài năng mà còn cả đức độ, có phẩm chất cao đẹp từ các cơ sở đào tạo truyền thống cần được xem xét đánh giá và phát huy.

Nhìn nhận con người là vốn quý nhất, quan trọng nhất, quyết định nhất đối với sự phát triển, trong đó những phẩm chất của trí thức là đặc biệt quan trọng. Trong điều kiện đổi mới ngày nay, những phẩm chất truyền thống của trí thức như lòng yêu nước, ý chí, tự hào, dân tộc chính là một trong những điểm mấu chốt cần phải được duy trì và nuôi dưỡng để hình thành "nguyên khí quốc gia".

- Cần phải quan tâm đến việc xây dựng và hoàn thiện một cơ chế hợp lý phát triển đội ngũ trí thức trẻ, quan tâm và chăm lo lợi ích (vật chất và tinh thần) để họ có thể cống hiến và phát huy cao nhất năng lực sáng tạo của mình.

Chúng ta phải quan tâm hơn nữa tới việc xây dựng

và hoàn thiện một cơ chế đồng bộ nhằm phát huy được những tiềm năng của trí thức, nhất là trí thức trẻ. Thực tế cho thấy, từ chính sách đến cơ chế, nếu không có sự thống nhất, đồng bộ thì mọi quan điểm và chính sách dù hay đến mấy cũng rất dễ dàng trở thành những lời nói suông. Về phương diện này, chúng ta phải có những giải pháp, đưa những quan điểm đúng đắn của Đảng và Nhà nước, vào thực tiễn, biến những văn bản chính sách từ quan điểm chung thành một hệ thống đồng bộ những cơ chế thực hiện hợp lý và đúng đắn. Muốn vậy chúng ta phải xác lập được hệ thống các văn bản pháp quy đúng đắn, phát huy vai trò của Đảng, chính quyền, đoàn thể, cộng đồng, nhà trường, gia đình cũng như của chính trí thức trẻ trong thực tế.

2. Các giải pháp phát huy tiềm năng của trí thức trẻ

Để phát huy được tiềm năng lao động và sáng tạo của trí thức trẻ đối với công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chúng ta không thể chỉ quan tâm tới việc bổ sung, hoàn thiện các chính sách mà còn phải có được một cơ chế, đề ra được một hệ thống đồng bộ các giải pháp khoa học, cụ thể và có tính khả thi. Các giải pháp nói trên cần phải đồng bộ, thống nhất, được triển khai một cách có chương trình, kế hoạch, có sự chỉ đạo, quản lý và kiểm tra sát sao, gắn bó chặt chẽ với hoạt động thực tiễn của trí thức trẻ.

Các giải pháp nói trên cũng cần phải được nhìn nhận như là một hệ thống, bao gồm các mặt chủ yếu sau:

Thứ nhất, các giải pháp trực tiếp

Những kết quả nghiên cứu gần đây cho thấy nhiều trí thức trẻ cảm thấy mình chưa được quan tâm đầy đủ, chưa có được những điều kiện thuận lợi cả vật chất và tinh thần để yên tâm lao động, sáng tạo, phát huy tiềm năng của mình. Bởi vậy để khắc phục những hạn chế trên, cần phải có những chính sách, cơ chế và hoạt động thực tiễn hướng trực tiếp vào đối tượng đặc biệt này.

Các cấp lãnh đạo các ban ngành, đoàn thể cần nghiên cứu và ban hành các văn bản có tính pháp lý cụ thể để định hướng chung về quan điểm, giải pháp cũng như quan tâm trực tiếp đến việc phát triển đội ngũ trí thức trẻ. Cần phải có một bộ phận trực tiếp và chuyên trách, tổ chức quản lý, giám sát các hoạt động hỗ trợ trực tiếp cho nhóm trí thức trẻ. Bộ phận này vừa có nhiệm vụ tìm hiểu, phát hiện những tài năng trẻ nhằm đầu tư cho công tác tuyển chọn đào tạo bồi

đường thành những tri thức trong tương lai, vừa lập hồ sơ cụ thể, theo dõi việc sử dụng tri thức trẻ. Cần phải tăng cường hơn nữa các hoạt động đào tạo tri thức trẻ, gắn việc đào tạo với việc tuyển dụng. Cần phải khuyến khích các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp tham gia vào việc đào tạo và sử dụng tri thức trẻ. Đào tạo tri thức trẻ cũng cần phải được coi là công việc của cả cộng đồng, nhà trường, các tổ chức chính trị xã hội và của gia đình. Bởi vậy cần phải có sự chỉ đạo thống nhất nhằm tập trung mọi nguồn lực xã hội cho công tác này. Cần phải sớm thành lập và phát triển các quỹ phát triển tri thức trẻ, ủng hộ các hoạt động của tri thức trẻ trong học tập bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học, công nghệ.

Cần phải tập hợp, đoàn kết tri thức trẻ trong những tổ chức xã hội, nghề nghiệp, tạo điều kiện để họ học tập trao đổi, nâng cao tri thức, học vấn cũng như các phẩm chất đạo đức nghề nghiệp. Khuyến khích, động viên tri thức trẻ tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội, tạo điều kiện tốt nhất cho họ tham gia phát triển khoa học và công nghệ.

Cần phải có chính sách hợp lý trong việc trả công lao động cho tri thức trẻ, nâng cao điều kiện sống, học tập lao động, huy động thêm các nguồn kinh phí để tài trợ cho các hoạt động thiết thực của tri thức trẻ. Cần có cơ chế bảo hộ cho sự sáng tạo của tri thức trẻ, phải mở rộng các hình thức động viên, khen thưởng những tri thức trẻ có tài năng, có những đóng góp tích cực cho sự phát triển.

Thứ hai, các giải pháp lồng ghép

Để xã hội hóa công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao vai trò của tri thức trẻ, chúng ta cũng phải đặt các hoạt động nói trên trong sự đồng bộ và thống nhất với các hoạt động chính trị, kinh tế, xã hội và văn hóa. Cần phải lồng ghép các chính sách đối với tri thức trẻ vào trong các chính sách kinh tế xã hội, văn hóa... khác.

Trong khi hoạch định các chiến lược và chính sách về phát triển, cũng cần phải chú ý tới việc lồng ghép các quan điểm và chính sách về tri thức trẻ với các chính sách khác. Chẳng hạn trong chính sách cán bộ, cần có sự lồng ghép những nội dung về việc trẻ hóa cán bộ, sử dụng tri thức trẻ vào những cương vị quan trọng trong quản lý kinh tế xã hội. Trong chính sách đào tạo bồi dưỡng, cần xây dựng những chỉ tiêu cụ thể về đào tạo bồi dưỡng tri thức trẻ. Trong các chính sách

xã hội cần chú ý hơn tới việc nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhóm tri thức trẻ, ưu tiên trong việc cung cấp về nhà ở xã hội, các loại trợ cấp trong học tập, nghiên cứu khoa học.

Việc đẩy mạnh các hoạt động lồng ghép những nội dung về đào tạo, sử dụng tri thức trẻ và những chính sách khác sẽ tạo điều kiện để làm hình thành một nhân thức mới về vị trí và vai trò của tri thức trẻ, tạo lập một phong cách làm việc mới, phong cách quan tâm, tôn trọng tri thức trẻ, tạo điều kiện cho tri thức trẻ phát triển.

Thứ ba, các giải pháp cơ bản

Việc phát triển, nâng cao vị trí vai trò của đội ngũ tri thức trẻ chỉ có thể được thực hiện hiệu quả trong bối cảnh của sự ổn định về chính trị, kinh tế xã hội và văn hóa phát triển, đời sống của người dân được nâng cao không ngừng. Bởi vậy, bên cạnh nhóm các giải pháp trực tiếp và giải pháp lồng ghép, chúng ta cũng cần phải có những giải pháp cơ bản.

Về phương diện này, chúng ta cần phải nhận thức đúng đắn về mối quan hệ biện chứng giữa sự tăng trưởng và phát triển kinh tế - xã hội với sự tăng trưởng và phát triển của đội ngũ tri thức trẻ. Chính sự phát triển trong tương lai sẽ là môi trường thuận lợi nhất để nâng cao vị trí vai trò và sự phát triển của đội ngũ tri thức trẻ và ngược lại, chính sự phát triển của đội ngũ tri thức trẻ lại tạo thêm động lực và sức mạnh, đóng góp trực tiếp và có hiệu quả cho sự phát triển của đất nước. Bởi vậy trong hệ thống các giải pháp cơ bản nói trên, chúng ta cần chú ý hơn tới những giải pháp nâng cao toàn diện sự phát triển của môi trường sống học tập lao động mới, thuận lợi cho các hoạt động sống của tri thức trẻ □

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Phạm Tấn Dong (chủ biên), *Tri thức Việt Nam thực tiễn và triển vọng*, Nxb. CTQG, H., 1995.
2. Đảng Võ Cảnh Linh, *Các giải pháp phát huy tiềm năng đội ngũ tri thức trẻ trên địa bàn Hà Nội*, Báo cáo tổng hợp kết quả nghiên cứu đề tài cấp thành phố, H., 2011.
3. Trần Hồng Lưu, *Vai trò của tri thức khoa học trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. CTQG, H., 2009.
4. Nguyễn Hữu Tăng, *Đổi mới chính sách đối với tri thức khoa học và công nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Đề tài khoa học độc lập cấp nhà nước*, 2007.
5. Đàm Đức Vương, *Thực trạng và giải pháp xây dựng đội ngũ tri thức Việt Nam trong sự nghiệp đổi mới đất nước*, Nxb. CTQG, H., 2014.